ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG ĐẠI MỖ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHI TIẾT KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

Thực hiện dự án Khu đô thị thành phố công nghệ xanh Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số 1294 /QĐ-UBND ngày 17/ 3 /2026 của UBND phường Đại Mỗ)

I	**NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT:**	**HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BÀ NGUYỄN THỊ BỘ (NAY BÀ BỘ ĐÃ CHẾT). HIỆN ÔNG HOÀNG TRỌNG HIỀN LÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN VÀ CÁC ÔNG (BÀ): NGUYỄN HỒNG TIẾN, NGUYỄN THỊ HỒNG, NGUYỄN THỊ HÀ, NGUYỄN THỊ THƯ LÀ NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI NGHĨA VỤ LIÊN QUAN.**		
-	Địa chỉ thường trú:	TDP số 1 Ngọc Trục, Phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội		
-	Địa chỉ giải phóng mặt bằng:	Phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội		
1	**Tổng diện tích đất đang sử dụng:**	**724,0**	**m2**	**Trong đó:**
-	Đất nông nghiệp được giao theo NĐ 64/CP, đã được cấp GCNQSD đất:	724,0	m2	
2	**Diện tích đất nằm trong chỉ giới thu hồi:**	**661,0**	**m2**	**Trong đó:**
-	Đất nông nghiệp được giao theo NĐ 64/CP, đã được cấp GCNQSD đất, thực hiện thu hồi lần này:	661,0	m2	
-	Tỷ lệ thu hồi đất:	91,30%		
-	Hiện trạng: Hộ gia đình không trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên diện tích đất thu hồi			
3	Căn cứ Biên bản số 72/BB-UBND ngày 45756; Giấy xác nhận số 194/GXN-UBND ngày 23/12/2031 của UBND phường Đại Mỗ thay thế cho Giấy xác nhận số 178/GXN-UBND ngày 30/5/2025 của UBND phường Đại Mỗ (trước đây)			

II PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ:

STT	Nội dung bồi thường, hỗ trợ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	**Bồi thường về đất:**					**191.690.000**	**(1)**
-	Đất nông nghiệp được giao theo NĐ 64/CP, đã được cấp GCNQSDĐ	m2	661,0	290.000	100%	191.690.000	*Căn cứ Nghị quyết 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 Quy định về Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội*
2	**Các khoản hỗ trợ:**					**6.610.000**	**(2)**
-	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm khi bị Nhà nước thu hồi đất (Thực hiện theo khoản 5 Điều 109 Luật đất đai 2024 và Điều 22 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ). Mức hỗ trợ căn cứ theo Điều 16 Bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội. Mức hỗ trợ (05 lần x 290.000 đồng/m2 = 1.450.000đồng/m2)	m2	661,0	1.450.000	0%	0	*Không áp dụng do không sản xuất nông nghiệp*
-	Thưởng tiến độ giải phóng mặt bằng (theo Điểm 1 Khoản 5 Điều 1, Quyết định số: 10/2026/QĐ-UBND ngày 18/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND Thành phố: 10.000 đồng/m2 nhưng không quá 10.000.000 đồng/chủ sử dụng)	m2	661,0	10.000	100%	6.610.000	
	Tổng cộng: (1+2+)					**198.300.000**	
	(Bằng chữ: Một trăm chín mươi tám triệu, ba trăm nghìn đồng./.)						